

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phan Đăng Khoa.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Võ Văn Toàn và ông Nguyễn Như Tân.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:**
Bà Ngô Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ VA, sinh ngày 24/12/1992 tại Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1946 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1946, hiện trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Gia đình có 8 anh chị em, bị can là con thứ tám; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 08/8/2024 cho đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Ông Lương TB, sinh ngày 29/9/2006; địa chỉ: thôn B, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hồ Vĩnh P, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Bà Nguyễn Thị Đức H, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn B, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- **Người làm chứng:**

Ông Hoàng Hồ Yến S, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ X, ấp S, xã S, huyện M, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19/8/2006; địa chỉ: thôn B, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 12/04/2024, sau khi đã uống rượu bia, Hồ VA (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-129.XX thuộc sở hữu của mình chở theo sau là Hoàng Hồ Yến S, sinh năm 1988, trú tại: Xã S, huyện M, tỉnh Đồng Nai, lưu thông trên đường ĐH46 hướng từ xã Triệu T đi xã Triệu P. Khi đến gần ngã ba đường ĐH46 thuộc địa phận thôn V, xã B thì VA điều khiển xe di chuyển ở khu vực giữa đường và lấn chiếm một phần nhỏ sang phần đường xe ngược chiều. Lúc này VA quan sát thấy phía trước khoảng hơn 30 mét có xe gắn máy biển kiểm soát 74AB-019.XX do Lương TB, sinh ngày 29/9/2006, điều khiển chở theo sau Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19/8/2006, cùng trú tại: Thôn B, xã G, huyện G đang đi hướng ngược lại ở khu vực giữa đường ĐH46. VA nghĩ sẽ không xảy ra va chạm với xe gắn máy trên nên vẫn điều khiển xe đi thẳng về phía trước. Khi khoảng cách 02 xe khoảng 5-10 mét, thấy xe gắn máy vẫn đi thẳng về phía xe của mình, nên VA lách tay lái sang phải để tránh va chạm, nhưng không tránh được khiến phần phía trước bên trái xe của VA va chạm với phần trước bên trái xe gắn máy, làm cả 2 xe ngã xuống đường. Hồ VA và Lương TB bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Xe mô tô và xe gắn máy bị hư hỏng nhẹ.

- Tại bản kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

“1. Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 74D1-129.XX với xe gắn máy BKS 74AB-019.XX trong vụ tai nạn giao thông nói trên là: Phần trước bên trái xe gắn máy BKS 74AB-019.XX gồm các vị trí tay cầm lái; ốp nhựa trước tay lái; đai ốc định vị phuộc trước; cánh mang; lóc máy; cần số; gác để chân với phần trước bên trái xe mô tô BKS 74D1-129.XX gồm ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng; ốp nhựa trước tay lái; đai ốc định vị phuộc trước; cánh mang; lóc máy; cần số; gác để chân.

Xe mô tô BKS 74D1-129.XX tác động so với xe gắn BKS 74AB-019.XX theo chiều hướng từ trước ra sau, trong trạng thái hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa hai phương tiện là khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số (7) (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) thuộc phần đường có hướng đi từ xã Triệu Phước đến xã Triệu Thuận”.

- Tại Bản kết luận giám định số: 111/KLTTCT-TTPY ngày 13/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lương TB tại thời điểm giám định làm tròn là: 64% (sáu mươi bốn phần trăm).

- Tại Bản kết luận giám định số: 176/KLTTCT-TTPY ngày 27/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hồ VA tại thời điểm giám định là: 69% (sáu mươi chín phần trăm).

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh mã bệnh phẩm số 65823, của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị vào ngày 12/04/2024, xác định nồng độ cồn trong máu của Hồ VA (trong hồ sơ tên Hồ Vĩnh P, trú tại thôn A, xã B, huyện C) là : 21,6 mmol/L (tương đương $21,6 \times 4,608 = 99,532$ mg/100ml, quy đổi theo hướng dẫn tại Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KLĐG ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 74D1-129.XX là 1.320.000 đồng (một triệu ba

trăm hai mươi ngàn đồng); thiệt hại về tài sản đối với xe gắn máy biển kiểm soát 74AB-019.XX là 1.140.000 đồng (một triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTP, ngày 14/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Hồ VA về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ VA phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ VA từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét; về án phí: Bị cáo Hồ VA phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: bị hại ông Lương TB trình bày, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về phần dân sự các bên đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T trình bày, tai nạn xảy ra, xe gắn máy biển kiểm soát 74AB-019.46 của ông bị hư hỏng định giá là 1.140.000 đồng nhưng do bị cáo khó khăn về kinh tế nên ông không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Hồ VA tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Do vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 35 phút Ngày 12/4/2024, tại đường ĐH46 thuộc địa phận thôn V, xã B, huyện C. Bị cáo Hồ VA đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-129.XX (xe mô tô này bị cáo nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Đức H, chưa làm thủ tục sang tên theo quy định) nhưng không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo đúng quy định (*Theo Công văn trả lời xác minh số 2291/SGTVT-QLVT ngày 29/8/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị thì Hồ VA đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp giấy phép lái xe hạng A1 số AN608030, cấp ngày 21/7/2010, nhưng đã làm thất lạc và không trình báo với cơ quan có thẩm quyền để được cấp lại giấy phép lái xe nên bị coi là không có giấy phép lái xe*), bị cáo điều khiển phương tiện khi trong máu có nồng độ cồn, chở theo sau Hoàng Hồ Yến S đi không đúng phần đường nên đã tông vào xe gắn máy biển kiểm soát 74AB-019.XX do Lương TB điều khiển chở theo sau Nguyễn Văn Q di chuyển theo hướng

ngược lại, gây ra tai nạn giao thông làm cho Lương TB bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 64% và xe gắn máy biển kiểm soát 74AB-019.XX bị hư hỏng với giá trị thiệt hại là 1.140.000 đồng.

[3] Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Hồ VA đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019 (Điều 35. Sửa đổi bổ sung quy định của một số luật khác. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 “*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”) và Văn bản hợp nhất số 15/VBHN-VPQH ngày 05/7/2019 của Văn phòng Quốc Hội; Vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ “*Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định*”; Vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ “*Người tham gia giao thông phải ... đi đúng làn đường, phần đường quy định ...*”.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với hai tình tiết định khung được quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 260 Bộ Luật hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

Điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1...:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia ...;”

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại với số tiền là 2.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cũng bị thương rất nặng, cần phải điều trị dài ngày, hơn nữa bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng

ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tại phiên tòa và phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, vì vậy cần phải ban hành Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 48/2024/LCDKNCT-TA ngày 15/11/2024 của Tòa án đối với bị cáo Hồ VA theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại với số tiền là 2.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với hành vi của Hồ Vĩnh P (là anh trai của Hồ VA) sử dụng thẻ bảo hiểm y tế số 4520457995 mang tên Hồ Vĩnh P, sinh ngày 16/07/1991, trú tại thôn A, xã B, huyện C, để nhập viện, điều trị cho Hồ VA tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị sau khi xảy ra tai nạn giao thông vào ngày 12/4/2024 và chuyển tuyến lên Bệnh viện Trung ương Huế vào ngày 13/4/2024, nhằm hưởng lợi bảo hiểm y tế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã thông báo, chuyển hồ sơ có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. Đối với hành vi trên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý bằng một vụ án khác.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hồ VA phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Hồ VA** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Hồ VA **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách **48** tháng (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/12/2024.

Giao bị cáo Hồ VA cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ VA phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hồ VA, ông Lương TB, ông Hồ Vĩnh P, ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Đức H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Đăng Khoa